TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
Phòng Đào tạo Đại học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng ghi điểm học phần (Điểm thi lần 2)

Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Mã học phần/Nhóm: 4040304 nhóm 01 Tên học phần: Thạch học1 + TN Số tín chỉ: 4

Mã CBGD: 0403-17 Tên CBGD: Lê Thị Ngọc Tú

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	A	B1	B2	B3	B	C1	C2	C	ĐGHP	Ghi chú
1	1321050049	Nguyễn Triều Dương	21/08/1995	DCDCCT58_1	4.5	6	0	4	3.3	6	6	6	4.3	
2	1421020299	Hoàng Anh Đức	28/02/1996	CCDCDC60	1	5	6	3	4.7	6	6	6	2.6	
3	1421020353	Mai Đình Hiếu	05/01/1996	DCDCDC_59_1	7	7	7	3	5.7	2	5	3.5	6.3	
4	1421020065	Phạm Văn Hinh	23/04/1996	DCDCCT59_1	1.5	6	7	0	4.3	6	7	6.5	2.8	
5	1421020376	Trịnh Đình Học	23/08/1996	DCDCCT59_2	V	6	6	4	5.3	7	7	7	2.3	
6	1421010132	Phạm Văn Hôn	20/04/1996	DCDKDC59_2	1	4	7	3	4.7	6	6	6	2.6	
7	1421010151	Trần Đại Hưng	07/04/1996	DCDKDC59_2	1	6	7.5	4	5.8	8	8	8	3.1	
8	1421010403	Nghiêm Quang Khánh	13/05/1996	DCDKDC59_2	2.5	5	5.5	4	4.8	7	7	7	3.6	
9	1421020413	Nguyễn Quang Khánh	05/01/1996	DCDCCT59_2	3	4	5	9	6	6	7	6.5	4.3	
10	1421020110	Phạm Văn Minh	09/12/1995	DCDCCT59_2	4.5	5	5	0	3.3	7	7	7	4.4	
11	1521020007	Đỗ Trọng Nghĩa	09/01/1997	DCDCCT60	2.5	4	6	3	4.3	9	8	8.5	3.6	
12	1521020267	Phạm Tấn Phát	03/07/1996	DCDCCT60	3.5	4	6.5	8	6.2	7	7	7	4.7	
13	1421010238	Nguyễn Đức Phi	08/03/1996	DCDKDC59_2	V	5	5	3	4.3	7	7	7	2.0	
14	1521020032	Đinh Văn Phúc	24/05/1997	DCDCCT60	V	5	6	3	4.7	8	8	8	2.2	
15	1421020521	Vũ Hồng Quân	08/11/1995	DCDCCT59_1	2	7	6	7	6.7	9	8	8.5	4.1	
16	1421020527	Phạm Thế Quyền	22/01/1996	DCDCCT59_1	V	5	7	3	5	8	8	8	2.3	
17	1421020132	Phạm Văn Quyền	06/10/1996	DCDCCT59_1	V	3	7	2	4	1	1	1	1.3	
18	1421020136	Nguyễn Hoàng Sơn	30/07/1996	DCDCCT59_2	V	5	6.5	3	4.8	8	8	8	2.2	
19	1421020548	Trần Thanh Sơn	17/10/1996	DCDCCT59_1	V	6	6	3	5	9	9	9	2.4	
20	1521020373	Nguyễn Đức Thắng	17/06/1996	DCDCCT60	3.5	6	6	5	5.7	8	8	8	4.6	
21	1421020582	Hoàng Minh Thép	12/12/1996	DCDCCT59_1	5.5	5	6	5	5.3	8	8	8	5.7	
22	1321020750	Nguyễn Trần Tiến	18/10/1994	DCDCCT58_1	3.5	4	6	4	4.7	5	5	5	4.0	
23	1521020327	Phạm Văn Trường	06/04/1997	DCDCCT60	V	2	7	5	4.7	8	8	8	2.2	
24	1421020654	Đới Sĩ Tuấn	06/08/1996	DCDCCT59_1	3	7	5	3	5	10	10	10	4.3	
25	1421020655	Hà Anh Tuấn	02/09/1995	DCDCCT59_1	6	7	7	3	5.7	7	7	7	6.0	
26	1421020185	Nguyễn Hoàng Tuấn	05/04/1996	DCDKDC59_1	3	5	0	0	1.7	5	5	5	2.8	
27	1421020668	Cao Xuân Tùng	23/05/1996	DCDCCT59_1	V	5	5	3	4.3	10	9	9.5	2.2	
28	1521020080	Nguyễn Văn Tùng	10/01/1997	DCDCCT60	2	2	8	0	3.3	6	6	6	2.8	
29	1421020679	Vũ Thanh Tùng	02/10/1996	DCDCCT59_1	V	6	4	0	3.3	7	7	7	1.7	
30	1321020252	Nguyễn Lương Viên	09/12/1995	DCDCCT58_1	5	3	5.5	0	2.8	7	7	7	4.5	
31	1521010209	Trần Vũ Hải Vinh	07/04/1997	DCDKDC60	1.5	5	5	0	3.3	7	7	7	2.6	
32	1421020698	Ngô Tuấn Vũ	30/10/1996	DCDCCT59_1	5	4	6	5	5	10	9	9.5	5.5	
33	1421020199	Trần Tuấn Vũ	26/08/1996	DCDCCT59_1	3.5	3	6.5	3	4.2	9	9	9	4.3	

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2017

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Vân Anh

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Thị Ngọc Tú

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Phòng Đào tạo Đại học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng ghi điểm học phần (Điểm thi lần 2)

Học kỳ 2 - Năm học 2016-2017

Mã học phần/Nhóm: 4040304 nhóm 05 Tên học phần: Thạch học1 + TN Số tín chỉ: 4

Mã CBGD: 0403-17 Tên CBGD: Lê Thị Ngọc Tú

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	A	B1	B2	B3	B	C1	C2	C	ĐGHP	Ghi chú
1	1221020007	Nguyễn Xuân Bách	22/02/1994	DCDCCT57B	4	1	6	3	3.3	6	6	6	4.0	
2	1521020357	Chu Thị Thùy Châm	24/04/1997	DCDCCT60	V	6	7	5	6	9	9	9	2.7	
3	1521020119	Lê Nhất Chí	29/08/1997	DCDCTV60	2	5	5	4	4.7	1	4	2.5	2.9	
4	1521020052	Dương Công Đảng	29/04/1997	DCDCTV60	2	6	7	6	6.3	10	9	9.5	4.0	
5	1521020154	Đinh Văn Đạt	09/11/1997	DCDCTV60	1.5	1	6	3	3.3	9	9	9	2.8	
6	1521020155	Nguyễn Tiến Đạt	05/06/1997	DCDCCT60	1.5	5	6.5	3	4.8	8	8	8	3.1	
7	1521020115	Nguyễn Minh Đức	14/11/1997	DCDCTV60	2.5	7	6	7	6.7	6	6	6	4.1	
8	1521020040	Trần Trung Đức	07/10/1996	DCDCTV60	1	3	7	6	5.3	8	8	8	3.0	
9	1521020196	Đào Trung Hiếu	28/10/1996	DCDCTV60	2.5	1	7.5	3	3.8	1	4	2.5	2.9	
10	1521020208	Đinh Xuân Hòa	01/06/1997	DCDCTV60	2	5	7	3	5	7	7	7	3.4	
11	1521020235	Trần Linh Khánh	20/09/1997	DCDCCT60	1	4	5	6	5	8	8	8	2.9	
12	1521020079	Đông Đăng Khoa	18/01/1993	DCDCTV60	1	5	7	5	5.7	8	8	8	3.1	
13	1521020082	Nguyễn Vũ Kiên	05/03/1996	DCDCTV60	2	7	6.5	5	6.2	8	8	8	3.9	
14	1521020114	Nguyễn Danh Lưu	08/10/1997	DCDCTV60	1	2	0	8	3.3	10	10	10	2.6	
15	1521020043	Trần Văn Minh	16/05/1997	DCDCCT60	5	4	7	7	6	10	10	10	5.8	
16	1521020104	Lâm Duy Phan	30/11/1997	DCDCCT60	0	1	7	6	4.7	10	10	10	2.4	
17	1521020120	Vũ Hồng Quân	09/06/1997	DCDCCT60	1	7	5	8	6.7	9	9	9	3.5	
18	1521020071	Lê Hoàng Sơn	10/05/1997	DCDCDC_60	5	3	7	5	5	8	7	7.5	5.3	
19	1521020070	Tống Thị Thanh Thủy	26/01/1997	DCDCTV60	5	5	8	5	6	10	10	10	5.8	
20	1521020061	Hoàng Văn Thực	14/04/1996	DCDCTV60	0	6	7	6	6.3	9	9	9	2.8	
21	1521020314	Đỗ Tất Thưởng	15/02/1997	DCDCTV60	2.5	4	0	4	2.7	6	6	6	2.9	
22	1521020326	Nguyễn Xuân Trường	26/11/1997	DCDCTV60	2	5	6.5	5	5.5	10	9	9.5	3.8	
23	1521020112	Trần Nhật Trường	03/08/1997	DCDCTV60	2	6	6	7	6.3	9	9	9	4.0	
24	1521020382	Nguyễn Đăng Tuấn	16/08/1997	DCDCTV60	1	6	7.5	4	5.8	9	9	9	3.2	
25	1521020339	Trịnh Hữu Tuấn	24/03/1994	DCDCCT60	4	5	7	5	5.7	8	8	8	4.9	
26	1521020074	Nguyễn Hữu Tùng	13/06/1997	DCDCTV60	2	2	6.5	5	4.5	10	9	9.5	3.5	
27	1521020347	Dương Quốc Việt	15/08/1997	DCDCTV60	3	1	8	5	4.7	8	8	8	4.0	

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2017

Cán bộ chấm thi 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Vân Anh

Cán bộ chấm thi 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Thị Ngọc Tú